

Số: 15/2024/QĐST-DS

L, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, khoản 2 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thành L có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện vì bị đơn đã thanh toán một phần tiền nợ gốc và tiền lãi theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 54/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng N1

Địa chỉ: số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T - Giám đốc Ngân hàng N1 - Chi nhánh huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thành L - Giám đốc Phòng G thuộc Ngân hàng N1 - Chi nhánh huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Khu D, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Đồng bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1964.

Ông Nguyễn Sơn H1, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Khu A, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1930

2, Bà Đào Thị T1, sinh năm 1938

3, Ông Nguyễn Hưng L1, sinh 1964

4, Ông Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1968

5, Ông Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1971

6, Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Khu A, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Ngân hàng N1 có quyền khởi kiện lại vụ án dân sự theo quy định pháp luật và được quyền nhận lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo.

Ngân hàng N1 được trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 11.160.000đ (Mười một triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0002432, ngày 23/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Xác nhận nguyên đơn đã nộp đủ chi phí tố tụng và đo đạc số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng) và có yêu cầu đồng bị đơn trả lại toàn bộ số tiền chi phí tố tụng và đo đạc theo quy định pháp luật.

Xác nhận sự tự nguyện đồng bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho bên nguyên đơn số tiền chi phí tố tụng và đo đạc là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả (tiền chi phí tố tụng) tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện L có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh